TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2026/HNGĐ-ST
Ngày: 20/01/2026
V/v xin ly hôn và giải quyết nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Hường

Bà Hoàng Nữ Ngọc Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 1-Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 190/2025/TB-TLVA ngày 30 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2025/QĐXX-ST ngày 12/12/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số: 30/QĐ –TA ngày 25/12/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Viết Ch, sinh năm 1992; số CCCD: 042092015308; cấp ngày 08/01/2022; địa chỉ: Thôn Vĩnh Xuân, xã Đồng Lộc, tỉnh Hà Tĩnh, Có mặt.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch, sinh năm 1996; số CCCD: 056196008368; địa chỉ: Thôn Phú Quý, xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Anh Nguyễn Viết Ch và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, vụ án có nội dung: Anh Nguyễn Viết Ch và chị Nguyễn Thị Mỹ Ch đăng ký kết hôn ngày 01/11/2021 tại UBND xã Thượng Lộc, Huyện Can Lộc (nay là xã Đồng lộc, tỉnh Hà Tĩnh), hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cãi vã, không có tiếng nói chung. Anh C và Chị C sống ly thân từ năm 2023 đến nay, hiện nay Chị C đã đi vào miền nam làm ăn, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân

không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên Anh C yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thu Ngân, sinh ngày 05/9/2022. Anh Nguyễn Viết Ch có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thu Ngân và Anh Nguyễn Viết Ch yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ Ch cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập hợp lệ chị Nguyễn Thị Mỹ Ch, nhưng Chị C không có mặt, Toà án đã làm việc với mẹ Chị C là bà Nguyễn Thị Hương, bà Hương cung cấp đơn xin vắng mặt và bản tự khai của Chị C (nhưng không có công chứng, chứng thực chữ ký của Chị C), có nội dung sau: Chị C hiện nay đang lao động tại Miền Nam, chị và Anh C kết hôn vào nắm 2021, trong thời gian chung sống vợ chồng hay bất đồng quan điểm sống, nay Anh C làm đơn ly hôn chị cũng đồng ý ly hôn. Về con chung Chị C trình bày: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thu Ngân, sinh ngày 05/9/2022, nguyện vọng của Chị C cũng muốn nuôi con nhưng do hiện nay Chị phải đi làm ăn xa nên nhường quyền nuôi con cho Anh C, và do cuộc sống khó khăn sau này làm ăn được chị sẽ cấp dưỡng nuôi con sau. Về tài sản và nợ chung: vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Bà Hương nhận các giấy tờ, tài liệu của Tòa án và cam kết sẽ giao các giấy tờ trên cho Chị C.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hà Tĩnh tại phiên tòa*:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký là cơ bản đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về người tham gia tố tụng, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không không lý do nên căn cứ Điều 227, Điều 228 BLTTDS xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung: Áp dụng Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 93, Điều 94, Điều 96, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1-Hà Tĩnh chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Viết Ch, về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu ly hôn giữa nguyên đơn anh Nguyễn Chung và bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ Ch. Về quan hệ nuôi con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Thu Ngân, sinh ngày 05/9/2022 cho anh Nguyễn Viết Ch chăm

sóc, nuôi dưỡng kể từ thời điểm ly hôn đến khi con chung tròn 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung, buộc chị Nguyễn Thị Mỹ Ch cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ thời điểm ly hôn đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chị C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cấm, cản trở. Về tài sản nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Viết Ch, phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thẩm quyền: Anh Nguyễn Viết Ch khởi kiện xin ly hôn với Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch, đây là vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch có nơi cư trú tại Thôn Phú Quý, xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Khu vực 1 – Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi đưa vụ án ra xét xử nguyên đơn anh Nguyễn Viết Ch có mặt, chị Nguyễn Thị Mỹ Ch là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, HĐXX căn cứ điểm a,b khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự để tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Viết Ch và Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch đăng ký kết hôn ngày 01/11/2021 tại UBND xã Thượng Lộc, huyện Can Lộc (nay là xã Đồng Lộc, tỉnh Hà Tĩnh) là hôn nhân hợp pháp, tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cãi vã, không có tiếng nói chung. Anh C và Chị C sống ly thân từ năm 2023 đến nay, hiện nay Chị C đã đi làm ăn ở Miền Nam và không ai tìm cách hàn gắn tình cảm. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn Anh C có nguyện vọng được ly hôn, giải phóng cho hai người để mỗi người có cuộc sống riêng, tốt đẹp hơn.

Xét thấy, mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, vợ chồng thương yêu, tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau… nhưng hôn nhân giữa Anh Nguyễn Viết Ch và chị Nguyễn Thị Mỹ Ch không đạt được mục đích đó, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, qua lời khai của Anh C và tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; bị đơn không có mặt trong quá trình giải quyết vụ án, thể hiện không còn thiện chí duy trì quan hệ hôn nhân. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Viết Ch là có

căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Viết Ch được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ Ch.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thu Ngân, sinh ngày 05/9/2022, Anh C có nguyện vọng được nuôi con và yêu cầu Chị C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay con Nguyễn Thu Ngân đang được Anh C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng ổn định, Chị C hiện đi làm ăn xa, không có mặt trong quá trình giải quyết vụ án và để không làm xáo trộn cuộc sống hiện tại của cháu Nguyễn Thu Ngân, cần giao con Nguyễn Thu Ngân cho anh Nguyễn Viết Ch được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh C yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét thấy, nuôi con là trách nhiệm và là nghĩa vụ của cha mẹ, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của Anh C về việc yêu cầu Chị C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 82 luật HNGĐ. Chị C được quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không được ai cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 93, Điều 94, Điều 96, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Viết Ch

1. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Viết Ch được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ Ch.

2. *Về con chung*: Giao con Nguyễn Thu Ngân, sinh ngày 05/9/2022 cho anh Nguyễn Viết Ch được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con Nguyễn Thu Ngân đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi), chị Nguyễn Thị Mỹ Ch phải cấp dưỡng nuôi con

chung mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch được quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không được ai cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí*: Anh Nguyễn Viết Ch phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng thi hành án khu vực 1-Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000418 ngày 29/10/2025. Tiền án phí ly hôn sơ thẩm Anh C đã nộp đủ. Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- Cơ quan THADS Hà Tĩnh;
- UBND xã Đồng Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Minh Tâm